

## PHẦN IV: KẾT LUẬN

Trên đây là toàn văn Báo cáo tự đánh giá của Trường Đại học Nội vụ Hà Nội. Trên cơ sở xem xét và nghiên cứu hệ thống các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, Nhà trường đã mô tả, phân tích và báo cáo về tình trạng chất lượng giáo dục, hiệu quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, nhân lực, cơ sở vật chất cũng như các vấn đề liên quan khác, tạo cơ sở, căn cứ cho quá trình điều chỉnh các nguồn lực và thực hiện các giải pháp nhằm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục. Quá trình hoàn thiện công tác tự đánh giá chất lượng là một khâu quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng và xây dựng văn hóa chất lượng bên trong Nhà trường; đồng thời là điều kiện cần thiết để Nhà trường đăng ký đánh giá ngoài và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, phục vụ công tác đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học. Trong tổng số 25 tiêu chuẩn 111 tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục đại học theo số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Nội vụ tự đánh giá có 108/111 tiêu chí đạt, chiếm 97,2%

Thông qua hoạt động tự đánh giá và kết quả đạt được trong quá trình triển khai công tác tự đánh giá, Nhà trường đã tiến hành lập và triển khai các kế hoạch hành động cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo, cải tiến công tác quản lý và mọi mặt hoạt động của Nhà trường, từ đó điều chỉnh mục tiêu cho giai đoạn tiếp theo theo hướng cao hơn.

Hội đồng tự đánh giá Trường Đại học Nội vụ Hà Nội tự đánh giá Trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học.

Hà Nội, ngày..... tháng 8 năm 2019

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký tên, đóng dấu)



PGS.TS. Nguyễn Bá Chiến

## PHẦN V: PHỤ LỤC

### Phụ lục 8: CƠ SỞ DỮ LIỆU KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

(Thời điểm báo cáo: tính đến ngày 30 tháng 12 năm 2018)

#### I. Thông tin chung của nhà trường

##### 1. Tên Trường (theo quyết định thành lập):

Tiếng Việt: Trường Đại học Nội vụ Hà Nội

Tiếng Anh: Hanoi University of Home Affairs

##### 2. Tên viết tắt của Trường:

Tiếng Việt: ĐHNV

Tiếng Anh: HUHA

##### 3. Tên trước đây: Trường Cao đẳng Nội vụ Hà Nội

##### 4. Bộ chủ quản: Bộ Nội vụ

##### 5. Địa chỉ trường:

- Trụ sở chính: 36, đường Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

- Phân hiệu trường Đại học Nội vụ tại miền Trung: Khu đô thị mới Điện Nam, Điện Ngọc, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Phân hiệu trường Đại học Nội vụ tại miền Nam: 181 Lê Đức Thọ, Phường 7, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

##### 6. Thông tin liên hệ:

- Tại Hà Nội: Điện thoại: 04.37533659; 04.37532864

Số Fax: 04.37588640; 04.37532955

Website: <http://www.truongnoivu.edu.vn>

- Tại miền Trung: Điện thoại: 02356263230-02366571399

Fax: 02356263239

Website: <http://www.truongnoivu-csmt.edu.vn>

- Tại thành phố Hồ Chí Minh:

Điện thoại: 02838943717

Fax: 02838940475

Website: <http://truongnoivu-csmn.edu.vn/>

7. Năm thành lập trường: Ngày 18 tháng 12 năm 1971 (Quyết định số 109/BT ngày 18/12/1971 của Bộ trưởng Phủ Thủ tướng); Ngày 14/11/2011, Thủ tướng



TT	Lĩnh vực/ Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tự đánh giá (mức điểm)	Ghi chú
100.	23.1. Loại hình và khối lượng nghiên cứu của đội ngũ giảng viên và cán bộ nghiên cứu được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	4	
101.	23.2. Loại hình và khối lượng nghiên cứu của người học được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	4	
102.	23.3. Loại hình và số lượng các công bố khoa học bao gồm cả các trích dẫn được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	4	
103.	23.4. Loại hình và số lượng các tài sản trí tuệ được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	4	
104.	23.5. Ngân quỹ cho từng loại hoạt động nghiên cứu được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	4	
105.	23.6. Kết quả nghiên cứu và sáng tạo (bao gồm cả việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyên giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp) được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	4	
<b>IV.24</b>	<b>Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng</b>	<b>4,25</b>	
106.	24.1. Loại hình và khối lượng tham gia vào hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	5	
107.	24.2. Tác động xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	4	
108.	24.3. Tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với người học và đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	4	
109.	24.4. Sự hài lòng của các bên liên quan về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	4	

TT	Lĩnh vực/ Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tự đánh giá (mức điểm)	Ghi chú
<b>IV.25</b>	<b>Tiêu chuẩn 25. Kết quả tài chính và thị trường</b>	<b>4</b>	
110.	25.1. Kết quả và các chỉ số tài chính của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	5	
111.	25.2. Kết quả và các chỉ số thị trường của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	3	

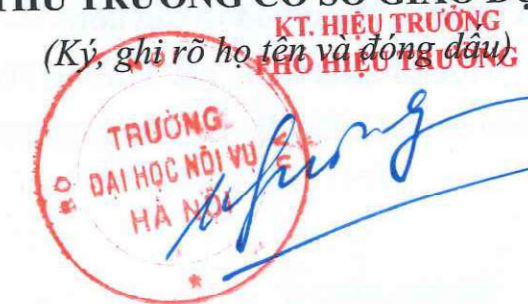
**Ghi chú:**

- Tiêu chí có điểm cao nhất: 6 điểm (tiêu chí: 13.1);
- Tiêu chí có điểm thấp nhất: 3 điểm (tiêu chí: 25.2);
- Số tiêu chí đạt từ 4 điểm trở lên: 109/111 (97,2%);
- Số tiêu chuẩn có điểm trung bình từ 4,00 điểm trở lên: 25/25 (100%);
- Số tiêu chuẩn có điểm trung bình dưới 2,00 điểm: 0/25 (0%).

Hà Nội, ngày..... tháng 8 năm 2019

**THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ GIÁO DỤC**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



PGS.TS Nguyễn Minh Phương